

*

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CBCCV, LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG

Tháng: 11 /2025

STT	Họ và tên	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tháng	Cá nhân tự xếp loại	Mức xếp loại			
				HTXS NV	HTTNV	HTNV	Không HTNV
I	Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc UBND xã, phường						
1	Đỗ Thị Thanh Tâm		89				
2	Cấp phó						
2.1	Tạ Thị Hà	88	88		X		
2.2	Lương Thị Thúy Hằng	87	87		X		
II	Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị thuộc xã, phường						
1	Nguyễn Thị Hương Mai	69	69			X	
2	Nguyễn Thị Thơm	85	85		X		
3	Dương Thị Hồng Hải	86.5	86		X		
4	Nguyễn Thị Thu Hằng	85	85		X		
5	Trương Thị Thanh Tâm	86	86		X		
6	Vũ Thị Ngọc Anh	69	69			X	
7	Hà Thị Thanh Hoài	85	85		X		
8	Nguyễn Thị Mỹ Linh	87.5	86		X		
9	Nguyễn Thị Dương	82	82		X		
10	Bùi Thị Lệ Ánh	85	85		X		
11	Hoàng Thị Thu Hường	85	85		X		
12	Nguyễn Thị Mai Hương	88	87		X		
13	Nguyễn Thị Hậu	86	86		X		
14	Khoàng Thị Kiều	85	85		X		
15	Lê Thị Thùy Dung	85	85		X		

STT	Họ và tên	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tháng	Cá nhân tự xếp loại	Mức xếp loại			
				HTXS NV	HTTNV	HTNV	Không HTNV
16	Đinh Thị Minh Phương	86	86		X		
17	Nguyễn Phương Linh	85	85		X		
18	Ngô Thị Thanh Phương	86	86		X		
19	Đặng Thị Thu Thủy	91	87	X			
20	Nguyễn Khánh Hòa	88.5	88.5		X		
21	Nguyễn Thị Hằng	85	85		X		
22	Nguyễn Thị Hân	69	69			X	
23	Nguyễn Thị Tươi	82	82		X		
24	Hoàng Thu Hà	86	86		X		
25	Vũ Thị Hải	88.5	86		X		
III	Lao động hợp đồng công tác tại các cơ quan, đơn vị						
1	Nguyễn Thị Phương Dung	84	84		X		
2	Nguyễn Thị Thanh Phương	84	84		X		
3	Nguyễn Đức Hậu	80	80		X		
4	Đặng Thị Minh Phương	85	85		X		
5	Đinh Thị Ngân	86	86		X		
6	Nguyễn Kim Thoa	85	85		X		
7	Nguyễn Phương Quỳnh	89	89		X		
8	Vũ Thị Thanh Huyền	83	83		X		
9	Nguyễn Thị Lệ Hằng	85	85		X		
10	Giáp Thế Anh	80	80		X		

NGƯỜI LẬP BIỂU



Tạ Thị Hà

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Thanh Tâm

